



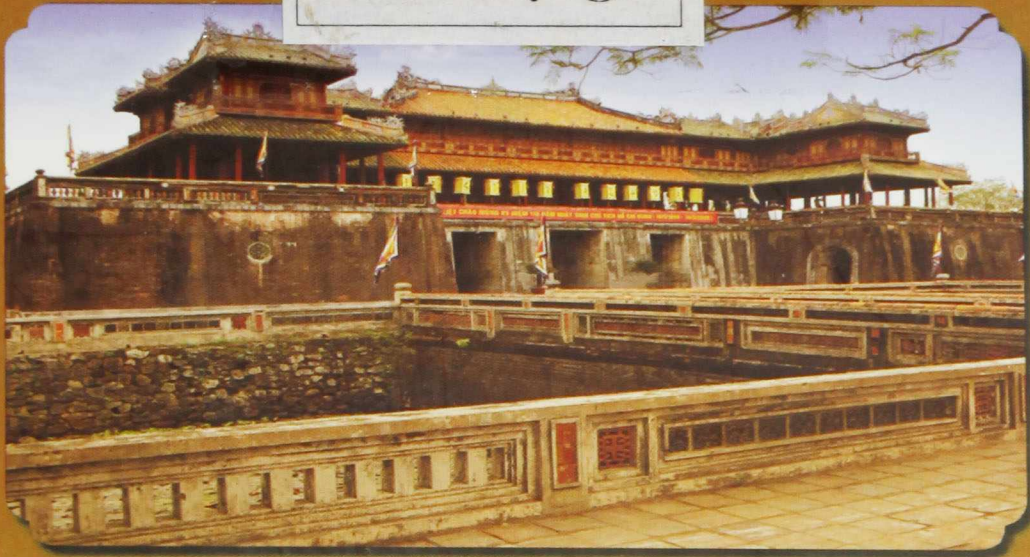
CK.0000067171

AN THỨC TRỰC

QUỐC SỬ DI BIÊN

(Thượng - Trung - Hạ)

Sách tặng



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

QUỐC SỬ DI BIÊN

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Phan Thúc Trực

Quốc sử di biên : Thượng - Trung - Hạ / Phan Thúc Trực ;
Dịch chú: Nguyễn Thị Oanh... - H. : Khoa học xã hội, 2014. - 840tr.
: bảng ; 24cm

Phụ lục: tr. 653-835 .

1. Lịch sử cận đại 2. Nhà Nguyễn 3. Việt Nam

959.7029 - dc23

KXF0043p-CIP

PHAN THỨC TRỰC

QUỐC SỬ DI BIÊN

(Thượng - Trung - Hạ)

TS. NGUYỄN THỊ OANH

Giới thiệu - tổ chức biên dịch

Nhóm dịch chú

NGUYỄN THỊ OANH - NGUYỄN THỊ HƯƠNG - NGUYỄN TÔ LAN

**NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI
HÀ NỘI - 2014**

BẢNG CHỮ VIẾT TẮT

Tên sách:

CNKBVN: *Các nhà khoa bảng Việt Nam*
CHVNQCTĐ: *Chữ huy Việt Nam qua các triều đại*
ĐNLT: *Đại Nam chính biên liệt truyện*
ĐNNTC: *Đại Nam nhất thống chí*
ĐNTL: *Đại Nam thực lục*
ĐKDĐC: *Đông Khánh dư địa chí*
ĐTĐ: *Hán ngữ đại từ điển*
ĐVSKTT: *Đại Việt sử ký toàn thư*
LTHCLC: *Lịch triều hiến chương loại chí*
QSDB: *Quốc sử di biên*
QTHKL: *Quốc triều hương khoa lục*
TTTT: *Tên tự tên hiệu các tác gia Hán Nôm Việt Nam*
TLCT: *Tục lệ cổ truyền làng xã Việt Nam*
TĐCQVN: *Từ điển chức quan Việt Nam*

Các chữ khác:

Nxb. Nhà xuất bản
KHXH Khoa học xã hội
VHN Viện Nghiên cứu Hán Nôm
LXG Lê Xuân Giáo
ĐDA: Đào Duy Anh
T. tập
Q. quyển
tr. trang

LỜI GIỚI THIỆU

Quốc sử di biên 國史遺編 là bộ sử viết bằng chữ Hán ghi chép các sự kiện diễn ra vào triều Nguyễn, bắt đầu từ đời vua Gia Long đến đời vua Thiệu Trị, do Phan Thúc Trục biên soạn vào khoảng năm niên hiệu Tự Đức thứ 4 đến thứ 5 (1851-1852). Tác phẩm hiện có 2 dị bản: một bản chép tay ký hiệu A.1045/1-2 lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm và một bản in do Ngô Tuấn Thăng (Trung Quốc) thực hiện tại Hồng Kông năm 1965.

Quốc sử di biên đúng như tên gọi là bộ sử ghi chép những sự kiện lịch sử còn sót lại (di biên) mà bộ *Đại Nam thực lục* (quốc sử) vì nhiều lý do khác nhau đã không ghi chép. Nội dung của *Quốc sử di biên* bao quát rộng rãi và phong phú, ngoài những tư liệu mang tính quan phương còn không ít tư liệu do tác giả sưu tầm qua các chuyến đi thực tế ở các địa phương vì thế đây là nguồn "dã sử" đáng được chú ý. *Quốc sử di biên* tuy ghi chép theo lối biên niên, nhưng lời văn sinh động và xen lẫn nhiều thơ nên hấp dẫn người đọc.

Quốc sử di biên đã được Hồng Liên Lê Xuân Giáo giới thiệu, dịch chú và xuất bản (tập Thượng) năm 1973, dựa vào bản in của Ngô Tuấn Thăng vào năm 1965 tại Hồng Kông; và Nguyễn Tô Lan dịch và giới thiệu (tập Hạ) năm 2004, dựa vào bản ký hiệu A.1045/1-2 (đề tài thực tập nghiên cứu của Viện Nghiên cứu Hán Nôm).

Năm 2006, Phòng Nghiên cứu văn bản Lịch sử - Địa lý thuộc Viện Nghiên cứu Hán Nôm đã tổ chức dịch chú toàn bộ bản *Quốc sử di biên* ký hiệu A.1045/1-2. Đây là công trình cấp Viện, ban đầu do PGS.TS. Đinh Khắc Thuân chủ trì, sau chuyển cho TS. Nguyễn Thị Oanh đảm nhiệm. Các thành viên tham gia biên dịch và chú

thích gồm: TS. Nguyễn Thị Oanh, Ths. Nguyễn Thị Hương và Ths. Nguyễn Tô Lan.

Năm 2009, Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin ấn hành cuốn *Quốc sử di biên* do Đỗ Mộng Khương dịch, Hoa Bằng hiệu đính, thực hiện từ năm 1968 và đã được Viện Sử học biên tập đưa xuất bản. Tuy nhiên, bản dịch *Quốc sử di biên* này lại dựa vào bản in tại Hồng Kông nên có nhiều chỗ xuất nhập so với bản ký hiệu A.1045/1-2 (Viện Nghiên cứu Hán Nôm).

Trong quá trình dịch chú toàn bộ tác phẩm *Quốc sử di biên*, Nhóm biên dịch đã tham khảo bản dịch tập Thượng của Lê Xuân Giáo và bản dịch của Viện Sử học. Ngoài ra, Nhóm dịch giả còn thực hiện việc đối chiếu *Quốc sử di biên* với bộ *Đại Nam thực lục* và một số sách khác để tìm hiểu các các sự kiện lịch sử, địa danh, nhân danh... Theo tôi Nhóm biên dịch đã thể hiện tốt tinh thần tiếp thu, kế thừa, tri ân đối với các dịch giả trước đây và tinh thần nghiêm túc, khoa học về công tác văn bản học để có được bản dịch *Quốc sử di biên* đáp ứng được mong mỏi của độc giả.

Nhóm biên dịch đã cố gắng hết sức để có một bản dịch chất lượng, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của các nhà nghiên cứu và bạn đọc, song chắc chắn không thể tránh khỏi sai sót. Rất mong được quý vị bạn đọc chỉ giáo và lượng thứ. Hy vọng rằng, tác phẩm *Quốc sử di biên* xuất bản lần này sẽ đem đến cho bạn đọc một bản dịch tốt, cùng bản chụp nguyên văn tác phẩm *Quốc sử di biên* (ký hiệu A.1045/1-2 đang lưu giữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm).

Trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

VIỆN NGHIÊN CỨU HÁN NÔM

Viện trưởng

PGS.TS. Trịnh Khắc Mạnh

P HÀM LỆ

1. Chúng tôi dựa vào bản chép tay *Quốc sử di biên*, ký hiệu A.1045/1-2 viết bằng chữ Hán, hiện lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm để dịch ra tiếng Việt.

2. Trong quá trình dịch chú, để thống nhất lối hành văn của toàn bộ tác phẩm, nhóm biên dịch đã tham khảo bản dịch tập Thượng *Quốc sử di biên* của Lê Xuân Giáo. Ngoài những chú thích của bản dịch cũ, chúng tôi tra cứu bổ sung thêm nhiều chú thích mới. Những trường hợp có sự nhầm lẫn hoặc khác biệt về ý nghĩa giữa hai bản dịch, chúng tôi đều chú thích rõ ràng. Chúng tôi chủ trương dịch bám sát văn bản, cố gắng chuyển dịch chuẩn xác và dễ hiểu. Những trường hợp tình lược, viết tắt hoặc nhầm lẫn... ở văn bản gốc, chúng tôi đều có chú thích. Việc đối chiếu *Quốc sử di biên* với bộ *Đại Nam thực lục* để tìm hiểu các sự kiện, cũng được các thành viên trong công trình chú ý. Đối với các sự kiện lịch sử, địa danh, nhân danh..., những trường hợp nào cần chú thích chúng tôi cũng tra cứu các sách khác để bổ sung thêm. Những trường hợp khó hiểu hoặc có nhiều cách hiểu hoặc không xuất hiện trong các từ điển, chúng tôi tham khảo ý kiến của các dịch giả có kinh nghiệm để thống nhất ý nghĩa. Người tổ chức biên dịch là người chịu trách nhiệm cuối cùng về bản dịch chú. Sau khi hoàn thành bản dịch toàn bộ tác phẩm, chúng tôi may mắn được tham khảo bản dịch *Quốc sử di biên* của Viện Sử học. Bản dịch của các cụ cũng giúp chúng tôi trong việc hiệu đính một số chỗ còn đang nghi ngờ, tránh những sai sót, lầm lẫn để có được bản dịch tốt, hy vọng đáp ứng được mong mỏi của độc giả. Nhân đây, chúng tôi cũng xin bày tỏ sự tri ân đối với người đã khuất.

3. Do tính chất "di biên" - chỉ ghi chép các sự kiện còn sót hoặc ghi chép khác bộ *Đại Nam thực lục* nên chúng tôi thống nhất dịch đúng theo nguyên bản, kể cả tên người và tên đất. Trường hợp sai dị so với bộ *ĐNTL*, nếu thấy cần thiết chúng tôi sẽ chú thích.

4. Về cách trình bày, chúng tôi để phần nguyên chú trong ngoặc đơn () và phần chú thích thêm của người dịch trong móc vuông []. Phần dịch chú, chúng tôi xếp thành các quyển Thượng, Trung, Hạ. Trong mỗi quyển, chúng tôi đều đánh số trang (trong móc vuông đậm) tương ứng với nguyên bản chữ Hán. Cuối phần *Dịch chú* là *Phụ lục* gồm: **Bảng tra tên người; Bảng tra chức quan; Bảng tra tên địa danh; Danh mục tỉnh, phủ, huyện (châu), tổng** (do Nguyễn Thị Oanh thực hiện); **Đính chính *Quốc sử di biên* bản in tại Hồng Kông theo bản chép tay A.1045/1-2 (VHN)** (do Bùi Thị Hồng Giang và Nguyễn Thị Oanh thực hiện), cuối cùng là **Nguyên bản *QSDB* A.1045/1-2 (Thượng, Trung, Hạ)** để độc giả tiện tra cứu và đối chiếu.

Mặc dù đã cố gắng hết sức để đạt đến một bản dịch có chất lượng, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của các nhà nghiên cứu và bạn đọc, song chắc chắn không thể tránh khỏi sai sót. Rất mong được quý vị bạn đọc chỉ giáo và lượng thứ.

Nhân dịp hoàn thành bản dịch chú toàn bộ tác phẩm *Quốc sử di biên*, chúng tôi chân thành cảm ơn sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo Viện Nghiên cứu Hán Nôm, sự giúp đỡ nhiệt tình của các cán bộ Phòng Bảo quản, Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm cùng sự chỉ bảo tận tình của các đồng nghiệp trong và ngoài Viện. Chúng tôi chân thành cảm ơn PGS.TS. Tạ Ngọc Liễn, PGS.TS. Đinh Khắc Thuân và Hội đồng nghiệm thu Viện Nghiên cứu Hán Nôm đã góp nhiều ý kiến quý báu để hoàn chỉnh bản thảo. Chúng tôi cũng trân trọng cảm ơn Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Nhà xuất bản Khoa học xã hội đã dành kinh phí và đầu tư nhiều công sức để cuốn sách sớm ra mắt độc giả.

Nguyễn Thị Oanh

QUỐC SỬ DI BIÊN - MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ VĂN BẢN, TÁC GIẢ VÀ TÁC PHẨM

Triều Nguyễn [1802-1945] là triều đại trị vì trên một lãnh thổ rộng lớn nhất trong lịch sử phong kiến Việt Nam. Triều Nguyễn cũng là triều đại có số lượng sách vở, thư tịch được biên soạn và sáng tác hết sức phong phú hiện còn cho đến nay. Sau khi từng bước ổn định nhà nước phong kiến, nhà Nguyễn đã chú ý đến việc biên soạn các sách sử nhằm khẳng định sự nghiệp vẻ vang của tổ tiên dòng họ Nguyễn, đồng thời muốn nhấn mạnh họ Nguyễn là dòng họ kế tục xứng đáng lịch sử dân tộc. Cùng với các bộ sử có tính quan phương do nhà Nguyễn tổ chức biên soạn, như *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ...* và quy mô hơn cả là bộ *Đại Nam thực lục* (ĐNTL)⁽¹⁾, còn có không ít bộ sử do các cá nhân biên soạn như *Lịch triều tạp ký* của Lê Cao Lãng; *Nam hà tiệp lục* của Lê Đản; *Việt sử cương mục tiết yếu* của Đặng Xuân Bảng; *Dương sự thủy mật* của Cao Xuân Dục... Trong số đó, *Quốc sử di biên* là bộ sử đáng chú ý.

Qua thời gian biên dịch, nghiên cứu, chúng tôi xin trình bày một số kết quả khảo cứu văn bản, tác giả và tác phẩm, trên cơ sở kế thừa thành tựu của các nhà nghiên cứu đi trước và những nghiên cứu bước đầu về tác phẩm này.

I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ VĂN BẢN, TÁC GIẢ

1. *Quốc sử di biên* và dị bản

Viện Nghiên cứu Hán Nôm hiện lưu trữ bản chép tay sách *QSDB*, ký hiệu A.1045/1-2 (gọi là bản chép tay). Ngoài ra, còn có bản in *QSDB*⁽²⁾ do Ngô Tuấn Thăng ở Đại học Trung văn Hồng Kông in